

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

#### I. MÔ TẢ KHÁI QUÁT VỀ GÓI THẦU, DỰ ÁN

1. **Tên gói thầu:** Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công XDCT
2. **Tên dự án:** Đường giao thông kết nối từ Đại Lộ Thăng Long đến TL423 tại thôn Phương Quan xã Vân Côn
3. **Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân xã An Khánh
4. **Đại diện Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã An Khánh
5. **Địa điểm xây dựng:** xã An Khánh, thành phố Hà Nội
6. **Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác.
7. **Thời gian thực hiện gói thầu:** 400 ngày (theo thời gian thi công)
8. **Mục tiêu và quy mô đầu tư:**

Đường giao thông kết nối từ Đại lộ Thăng Long đến TL423 tại thôn Phương Quan xã Vân Côn, tổng chiều dài  $L=2.658\text{m}$ ; Tổng chiều rộng nền đường  $B=9\text{m}$ , trong đó: Mặt đường rộng  $7,0\text{m}$ , lề đường 02 bên mỗi bên rộng  $1\text{m}$ .

Các hạng mục đầu tư: Xây dựng nền, mặt đường, lề đường, rãnh dọc thoát nước mưa, cống ngang đường, kè nền đường, an toàn giao thông và chiếu sáng.

\* Giải pháp thiết kế:

a) Nền, mặt đường:

- Kết cấu áp dụng mặt đường làm mới (KC1):

- Kết cấu áo đường làm mới: Lớp bê tông nhựa chặt BTNC16, dày  $7\text{cm}$ ; Lớp nhựa tưới thấm bám tiêu chuẩn  $1\text{kg}/\text{m}^2$ ; Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại I dày  $18\text{cm}$ ; Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại II dày  $25\text{cm}$ ; Lớp đất đồi đầm chặt  $K \geq 0.98$  dày  $50\text{cm}$ .

- Kết cấu vuốt nối đường ngang dân sinh:

+ Phạm vi chên cao lớn: Lớp bê tông nhựa chặt BTNC16, dày  $7\text{cm}$ ; Lớp nhựa tưới thấm bám tiêu chuẩn  $1\text{kg}/\text{m}^2$ ; Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại I dày  $20\text{cm}$ ; Nền đường BTXM hiện trạng.

+ Phạm vi chên cao nhỏ: Lớp bê tông nhựa chặt BTNC16, dày  $7\text{cm}$ ; Lớp nhựa tưới dính bám tiêu chuẩn  $0,5\text{kg}/\text{m}^2$ ; Lớp bê tông nhựa bù vênh BTNC16; Lớp nhựa tưới dính bám tiêu chuẩn  $0,5\text{kg}/\text{m}^2$ ; Nền đường BTXM hiện trạng.

- Kết cấu lề gia cố: Lớp BTXM mác 250, đá  $1 \times 2$ , dày  $15\text{cm}$ ; Lớp cấp phối đá dăm đệm móng dày  $10\text{cm}$ .

b) Kè nền đường: Thiết kế kè nền đường bằng kết cấu đá học xây và kết cấu gạch xây (tùy từng chiều nền đường đắp).

- Kè gạch: Giằng đỉnh kè bằng bê tông cốt thép mác 200, đá  $1 \times 2$ ; Tường kè xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; Móng kè bằng bê tông xi măng mác 100 đá  $2 \times 4$ .

- Kè đá học: Giằng đỉnh kè bằng bê tông cốt thép mác 250, đá  $1 \times 2$ ; Tường và móng kè xây đá học vữa xi măng mác 100; Lớp đá dăm đệm móng kè dày  $10\text{cm}$ .

- Ốp mái taluy (Từ lý trình  $\text{Km}2+177.00$  đến lý trình  $\text{Km}2+220.00$ ) do chên cao giữa đáy ao hiện trạng và mặt đường lớn: xây đá học vữa xi măng mác 100 dày  $30\text{cm}$ ; Móng bằng bê tông xi măng mác 100, đá  $2 \times 4$ , dày  $10\text{cm}$ .

c) Hệ thống thoát nước:

- Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống thoát nước bao gồm cống hộp - Rãnh dọc B300: Tấm đan rãnh bằng bê tông cốt thép đúc sẵn mác 250, đá 1x2; Mũ rãnh bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 250, đá 1x2; Tường và móng rãnh bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 200, đá 1x2; Lốp bê tông lót đáy rãnh mác 100 đá 2x4.

- Hồ ga B300: Nắp ga bằng Composite tải trọng 250KN, kích thước khung 960x530, kích thước nắp 860x430; Mũ ga bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 250, đá 1x2; Tường và móng ga bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 200, đá 1x2; Lốp bê tông lót đáy ga mác 100 đá 2x4.

d) Cống ngang đường: Thiết kế 17 cống ngang đường, gồm các khẩu độ BxH=750x750, BxH=1000x1000, BxH=1500x1500.

- Cống ngang bằng bê tông cốt thép đúc sẵn mác 300, đá 1x2; Móng cống ngang bằng bê tông xi măng đổ tại chỗ mác 150, đá 2x4, dày 20cm; Đáy cống ngang bằng đá dăm dày 10cm; Lốp cọc tre gia cố móng cống ngang, mật độ cọc 16 cọc/m<sup>2</sup>;

- Bản quá độ bằng bê tông cốt thép đúc sẵn mác 250, đá 1x2;

- Hồ ga cống ngang: Nắp ga bằng Composite tải trọng 250KN, khung vuông kích thước 850x850, nắp tròn kích thước D700; Tấm đan ga bằng bê tông cốt thép mác 250, đá 1x2; Mũ ga bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 250, đá 1x2; Tường và móng ga bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 250, đá 1x2; Lốp bê tông lót đáy ga mác 100 đá 2x4.

e) Thiết kế hệ thống tổ chức giao thông:

- Thiết kế biển báo, sơn kẻ đường tuân thủ theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT, gồm:

+ Biển báo tam giác, biển chỉ dẫn hình vuông và hình chữ nhật dán phản quang, cột đỡ biển báo dán phản quang, đế cột bê tông xi măng mác 150, đá 2x4.

+ Sơn vạch phân chia hai làn xe chạy (vạch 1.1): là vạch tim đường, cùng chiều với chiều xe chạy, vạch đơn, đứt nét, màu vàng, bề rộng vạch sơn B=15 cm, chiều dài đoạn nét liền L1=1m; chiều dài đoạn nét đứt L2=2m; Sơn sử dụng: sơn dẻo nhiệt phản quang màu vàng dày 2mm.

+ Sơn vạch giới hạn mép ngoài phần đường xe chạy (vạch 3.1a và 3.1b): là vạch sơn cùng chiều với chiều xe chạy, giúp xác định mép ngoài phần xe chạy;

Vạch 3.1a là vạch đơn, liền nét, bề rộng vạch B=15cm; Vạch 3.1b là vạch đơn, nét đứt, bề rộng vạch B=15cm, khoảng cách nét liền L1=0,6m, khoảng cách nét đứt L2=0,6m. Sơn sử dụng: sơn dẻo nhiệt phản quang màu trắng dày 2mm.

+ Sơn vạch kênh hoá dòng xe (vạch 4.3): là vạch đơn, nét liền; Sơn sử dụng: sơn dẻo nhiệt phản quang màu trắng dày 2mm.

+ Sơn vạch mũi tên chỉ hướng trên mặt đường (vạch 9.3): là vạch đơn, nét liền; Sơn sử dụng: sơn dẻo nhiệt phản quang màu trắng dày 2mm.

- Sơn gờ giảm tốc tuân thủ TCCS 34:2020/TCĐBVN: Gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế: là vạch sơn vuông góc với chiều xe chạy, vạch đơn, nét liền, bề rộng vạch B=20cm, các vạch sơn cách nhau 40cm, chiều dài vạch sơn bằng chiều rộng mặt đường; Sơn sử dụng: sơn dẻo nhiệt phản quang màu vàng dày 6mm.

g) Điện chiếu sáng:

- 01 tủ điện chiếu sáng kích thước 100x60x35cm; Móng tủ điện chiếu sáng bằng bê tông xi măng đổ tại chỗ kích thước 120x65x40cm mác 150, đá 2x4;
- 83 đèn chiếu sáng dạng LED công suất 90W;
- 83 cột đèn chiếu sáng kết cấu thép bát giác liền cần cao 9m; Móng cột bằng bê tông xi măng đổ tại chỗ kích thước 40x40x100cm mác 150, đá 2x4; Khung móng cột kích thước 30x30x67,5cm; Cọc tiếp địa L63x63x6 dài 2,5m;
- Cáp từ cột hạ thế đến tủ điều khiển chiếu sáng là cáp ngầm Cu/XLPE/PVC tiết diện 4x16mm<sup>2</sup>; Cáp từ tủ điều khiển chiếu sáng đến cột là cáp ngầm Cu/XLPE/PVC tiết diện 4x10mm<sup>2</sup>; Cáp từ móng cột lên đèn là cáp ngầm Cu/XLPE/PVC tiết diện 3x1.5mm<sup>2</sup>; Bảo vệ cáp ngầm bằng ống HDPE kích thước D65/50.

## **II. PHẠM VI CÔNG VIỆC**

Nhiệm vụ chính do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn: Giám sát khối lượng, chất lượng, tiến độ thi công xây dựng cho toàn Dự án và một số nhiệm vụ, trách nhiệm khác do pháp luật quy định. Trong đó bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc chính sau:

### **1. Các yêu cầu chung**

(i) Tư vấn giám sát có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ vai trò trách nhiệm của mình như đã ký kết (hoặc thoả thuận bằng văn bản) với Chủ đầu tư bằng hợp đồng kinh tế;

(ii) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

(iii) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

(iv) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

(v) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

(vi) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

(vii) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

(viii) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định;

(ix) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

(x) Nghiệm thu xác nhận khi công trình đã thi công bảo đảm đúng thiết kế, theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và đảm bảo chất lượng;

(xi) Từ chối nghiệm thu công trình không đạt yêu cầu chất lượng;

(xii) Đề xuất với Chủ đầu tư xây dựng công trình những bất hợp lý về thiết kế nếu phát hiện ra để kịp thời sửa đổi;

(xiii) Yêu cầu Nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đúng hợp đồng thi công xây lắp ký với Chủ đầu tư;

(xiv) Bảo lưu các ý kiến của TVGS đối với công việc giám sát do mình đảm nhận;

## **2. Công tác chuẩn bị của tư vấn giám sát**

### **2.1. Lập đề cương chi tiết thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình.**

Nội dung đề cương giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm: Sơ đồ tổ chức hệ thống giám sát thi công; văn phòng giám sát tại hiện trường; nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung công việc thực hiện của mỗi chức danh giám sát; hệ thống quản lý chất lượng và kế hoạch, quy trình kiểm soát chất lượng; quy trình kiểm tra, nghiệm thu, phương pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ; nội dung cần thiết khác liên quan đến giám sát xây dựng công trình.

- Nội dung đề cương chi tiết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ hợp đồng và phải được chủ đầu tư chấp thuận trước khi tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình.

- Bố trí các văn phòng giám sát tại hiện trường đảm bảo có đủ diện tích làm việc, đủ thiết bị văn phòng, bàn ghế, tủ, trang thiết bị, dụng cụ cần thiết cho công tác giám sát thi công xây dựng; trang bị đồng phục và đầy đủ các dụng cụ bảo hộ, an toàn lao động trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (ghi rõ tên nhà thầu tư vấn giám sát, người giám sát thi công xây dựng). Lập hồ sơ theo dõi công tác giám sát thi công hàng ngày cho từng văn phòng và vị trí giám sát để làm cơ sở theo dõi, đánh giá thực hiện và đối chiếu với nhật ký thi công khi cần thiết.

### **2.2. Hệ thống quản lý chất lượng thực hiện giám sát thi công xây dựng của nhà thầu tư vấn giám sát**

Nhà thầu tư vấn giám sát phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và tổ chức văn phòng giám sát tại hiện trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của từng dự án, công trình, cụ thể:

- Bố trí các văn phòng giám sát tại hiện trường đảm bảo có đủ diện tích làm việc, đủ thiết bị văn phòng, bàn ghế, tủ, trang thiết bị, dụng cụ cần thiết cho công tác giám sát thi công xây dựng; trang bị đồng phục và đầy đủ các dụng cụ bảo hộ, an toàn lao động trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (ghi rõ tên nhà thầu tư vấn giám sát, người giám sát thi công xây dựng).

- Lập hồ sơ theo dõi công tác giám sát thi công hàng ngày cho từng văn phòng và vị trí giám sát để làm cơ sở theo dõi, đánh giá thực hiện và đối chiếu với nhật ký thi công khi cần thiết.

- Số lượng và cơ cấu nhân sự trong mỗi văn phòng, mỗi gói thầu phải bố trí phù hợp với tiến độ xây dựng (dự án, gói thầu)

- Căn cứ vào tiến độ thực hiện cụ thể của từng gói thầu xây lắp nhà thầu sẽ bố trí lực lượng Tư vấn giám sát viên có trình độ và năng lực phù hợp với yêu cầu tại từng thời điểm để thực hiện công tác tư vấn giám sát.

- Các cán bộ giám sát bố trí để thực hiện dự án phải là những cán bộ ưu tú, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong công tác giám sát, thi công và thiết kế các dự án công trình dân dụng.

- Việc huy động các cán bộ giám sát sẽ được tiến hành theo tiến độ thực hiện của gói thầu, của từng nội dung công việc của dự án.

### **3. Giám sát chất lượng**

#### **3.1. Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng**

Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng như sau:

##### **3.1.1. Bàn giao mặt bằng xây dựng**

- Chủ đầu tư cùng Tư vấn thiết kế bàn giao mặt bằng xây dựng bằng văn bản có chữ ký và đóng dấu cho Nhà thầu. Chủ đầu tư có thể bàn giao toàn bộ mặt bằng hoặc từng phần theo tiến độ xây dựng do Chủ đầu tư và Nhà thầu quy định cụ thể trong hợp đồng. Tư vấn giám sát ký tham gia chứng kiến, nhận bàn giao cọc mốc từ Chủ đầu tư.

##### **3.1.2. Kiểm tra, xem xét và cho ý kiến về hồ sơ do Chủ đầu tư cung cấp:**

Bao gồm:

- Giấy phép xây dựng.

- Hồ sơ thiết kế liên quan đến công trình, hạng mục công trình đã được duyệt bao gồm bản vẽ, thuyết minh thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và các tài liệu khác có liên quan.

- Hợp đồng thi công xây dựng giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu thi công.

- Hồ sơ dự thầu được Chủ đầu tư chấp thuận của Nhà thầu thi công.

- Có biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng do Nhà thầu lập, Tư vấn giám sát kiểm tra, xem xét góp ý và được Chủ đầu tư phê duyệt.

#### **3.2. Kiểm tra sự phù hợp năng lực của Nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng**

3.2.1. Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của Nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường

- Kiểm tra nhân lực của Nhà thầu theo đúng hồ sơ trúng thầu đã phê duyệt. Chỉ huy trưởng công trường phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định; các cán bộ, công nhân viên của Nhà thầu phải có đủ chứng chỉ, văn bằng nghề nghiệp và chứng chỉ/chứng nhận tập huấn ATLĐ và VSLĐ. Tất cả các trường hợp khác với hồ sơ trúng thầu đều phải được Chủ đầu tư đồng ý bằng văn bản.

- Thiết bị thi công của Nhà thầu phải có tên trong danh sách thiết bị đưa vào công trình theo hồ sơ trúng thầu được phê duyệt, các máy móc thiết bị mang đến công trường phải có đủ các chứng chỉ kiểm định an toàn định kỳ còn hiệu lực. Tất cả các trường hợp khác với hồ sơ trúng thầu đều phải được Chủ đầu tư đồng ý bằng văn bản.

3.2.2. Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu thi công xây dựng công trình

- Hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu phải được thể hiện trong hồ sơ trúng thầu, nếu trong hồ sơ trúng thầu không có hoặc thiếu thì kiến nghị Chủ đầu tư yêu cầu Nhà thầu xây dựng cung cấp.

- Trường hợp hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu không đúng như trong hồ sơ trúng thầu thì kiến nghị Chủ đầu tư yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng như trong hồ sơ trúng thầu, nếu Nhà thầu có thay đổi thì phải có văn bản đề nghị và được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.

3.2.3. Kiểm tra biện pháp thi công

- TVGS kiểm tra đánh giá biện pháp thi công về các nội dung đảm bảo chất lượng, tiến độ; hệ thống quản lý chất lượng; chỉ huy trưởng công trường, kỹ sư chất lượng, phụ trách an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ; phương án tổ chức mặt bằng, phối hợp công việc giữa các Nhà thầu; các dự phòng rủi ro và biện pháp khống chế và các nội dung khác có liên quan.

3.2.4. Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, chứng chỉ thợ vận hành máy

- Các máy móc thiết bị đưa vào công trình phải có các tài liệu sau:

+ Lý lịch máy, chứng nhận kiểm định an toàn đối với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn do cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Các thiết bị đo đạc kiểm tra phải có chứng nhận hiệu chuẩn của cơ quan có chức năng.

- Thợ vận hành máy, thiết bị đo kiểm phải có đủ chứng chỉ đào tạo vận hành hợp lệ theo quy định.

3.2.5. Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công

- Nhà thầu phải đệ trình phương án sử dụng các phòng thí nghiệm hợp chuẩn, như trong hồ sơ trúng thầu hoặc tương đương, có chứng chỉ cấp nhà nước (dấu LASXD, VILAS). Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, Nhà thầu và đại diện Phòng thí nghiệm sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện hoạt động thực tế của Phòng thí nghiệm làm cơ sở để Chủ đầu tư ra văn bản chấp thuận Phòng thí nghiệm.

- Các cơ sở sản xuất vật tư vật liệu dự định cung cấp cho công trình theo cam kết của Nhà thầu trong hồ sơ trúng thầu phải có Đăng ký kinh doanh, có các giấy chứng nhận đảm bảo chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp.

**3.3. Kiểm tra và nghiệm thu vật tư vật liệu, sản phẩm chế tạo sẵn và thiết bị (vật liệu-thiết bị) dùng để thi công, lắp đặt vào công trình do Nhà thầu thi công xây dựng công trình cung cấp theo yêu cầu của thiết kế.**

- Đối với vật tư: Kiểm tra giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (với vật liệu nhập khẩu), chứng nhận chất lượng, kết quả thí nghiệm của nhà sản xuất trước khi đưa vật tư thiết bị vào công trình. Tổ chức lấy mẫu và thí nghiệm vật tư theo quy định.

- Đối với thiết bị: Kiểm tra giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (với thiết bị nhập khẩu), chứng nhận chất lượng, catalogue, tài liệu hướng dẫn lắp đặt và vận hành của nhà sản xuất trước khi đưa vật tư thiết bị vào công trình.

- Đối với sản phẩm chế tạo sẵn:

+ Với các sản phẩm được sản xuất công nghiệp và đã là hàng hóa trên thị trường, Tư vấn giám sát kiểm tra xuất xứ, nhãn mác hàng hóa; công bố sự phù hợp về chất lượng của nhà sản xuất, chứng nhận hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn; chứng chỉ chất lượng, phiếu xuất xưởng. Tư vấn giám sát kiểm tra cơ sở sản xuất hàng hóa khi Chủ đầu tư có yêu cầu theo hợp đồng;

+ Với các sản phẩm được sản xuất, chế tạo riêng cho công trình xây dựng theo yêu cầu của thiết kế là sản phẩm được sản xuất, chế tạo tại các cơ sở sản xuất công nghiệp, Tư vấn giám sát kiểm tra chứng chỉ chất lượng, phiếu xuất xưởng, biên bản nghiệm thu chất lượng của Nhà thầu và đơn vị sản xuất. Tư vấn giám sát kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất cơ sở chế tạo trong quá trình sản xuất.

- Khi có nghi ngờ về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ vật liệu-thiết bị sử dụng lắp đặt vào công trình do Nhà thầu cung cấp, Tư vấn giám sát kiến nghị Chủ đầu tư thực hiện kiểm tra trực tiếp vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình, bởi một phòng thí nghiệm hợp chuẩn hoặc đơn vị kiểm định, giám định độc lập do Chủ đầu tư chỉ định và chấp nhận.

### **3.4. Quá trình giám sát thi công xây dựng**

- Tư vấn giám sát có trách nhiệm giám sát thi công và xác nhận khối lượng đúng thiết kế; đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng và theo biện pháp thi công được duyệt.

- Kịp thời phát hiện sai sót, bất hợp lý và nội dung không phù hợp cần điều chỉnh của thiết kế để báo cáo Chủ đầu tư yêu cầu Tư vấn thiết kế xử lý, điều chỉnh.

- Trong quá trình giám sát thi công xây dựng nếu thấy nghi ngờ về chất lượng công việc xây dựng mà Nhà thầu không thể chứng minh làm rõ, Tư vấn giám sát đề nghị Chủ đầu tư tổ chức kiểm định lại;

- Tư vấn giám sát kiểm tra năng lực nhà thầu kiểm định và chứng kiến, kiểm tra kết quả kiểm định;

- Phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công

- Trên cơ sở ý kiến của các bên liên quan Chủ đầu tư là người đưa ra quyết định cuối cùng để các bên thực hiện nếu không còn vướng mắc.

- Căn cứ vào kế hoạch thí nghiệm, kiểm tra đối với các công việc xây dựng và tiến độ thi công thực tế trên công trường, người trực tiếp giám sát thi công xây dựng công trình và người trực tiếp phụ trách kỹ thuật thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá chất lượng công việc xây dựng đã được thi công, nghiệm thu; kết quả nghiệm thu được xác nhận bằng biên bản.

- Người giám sát thi công xây dựng công trình phải căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng, các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá

trình thi công xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu để kiểm tra các công việc xây dựng được yêu cầu nghiệm thu.

- Người giám sát thi công xây dựng phải thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng trong khoảng thời gian không quá 24 giờ kể từ khi nhận được đề nghị nghiệm thu công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng. Trường hợp không đồng ý nghiệm thu phải thông báo lý do bằng văn bản cho nhà thầu thi công xây dựng.

- Kết luận nghiệm thu, trong đó nêu rõ chấp nhận hay không chấp nhận nghiệm thu; đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo; yêu cầu sửa chữa, hoàn thiện công việc đã thực hiện và các yêu cầu khác (nếu có);

#### **4. Giám sát khối lượng**

- Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về: khối lượng đạt chất lượng; đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

- Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về: khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, do các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

#### **5. Giám sát tiến độ:**

- Tư vấn giám sát giám sát theo dõi tiến độ thi công căn cứ tiến độ thi công chi tiết do Nhà thầu lập và đã được Chủ đầu tư phê duyệt.

- Trường hợp xét thấy tổng tiến độ của dự án bị kéo dài Tư vấn giám sát kiến nghị Chủ đầu tư báo cáo Người quyết định đầu tư để quyết định việc điều chỉnh tổng tiến độ của dự án.

- Tư vấn giám sát thường xuyên cảnh báo Nhà thầu và báo cáo với Chủ đầu tư về tiến độ thi công. Với bất kỳ nguyên nhân nào dẫn đến chậm tiến độ thi công, Tư vấn giám sát cũng phải báo cáo với Chủ đầu tư để Chủ đầu tư giải quyết và có quyết định cụ thể và điều chỉnh tiến độ thi công nếu Chủ đầu tư thấy cần thiết.

- Trường hợp nhà thầu tổ chức làm thêm giờ, làm việc ban đêm nhằm tang tiến độ thi công, nhà thầu đều phải có thông báo đến các bên và đồng thời đảm bảo các điều kiện an toàn lao động, vệ sinh lao động.

#### **6. Những nội dung thực hiện khác của TVGS trong quá trình thi công**

- Xác nhận, đánh giá kết quả thực hiện hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công công trình.

- Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư.

- Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu lập hồ sơ hoàn công, thanh, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình chủ đầu tư xem xét phê duyệt.

- Tham gia thành phần hội đồng nghiệm thu theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành phần của giám sát cộng đồng; tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Giám sát trong giai đoạn bảo hành

- Kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, phát hiện hư hỏng để yêu cầu nhà thầu thi công, nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp sửa chữa, thay thế; rà soát và báo cáo chủ đầu tư, ban quản lý dự án xem xét, chấp thuận về nguyên nhân hư hỏng, giải pháp sửa chữa, khắc phục, thay thế của các nhà thầu thi công, cung ứng thiết bị.

- Giám sát và nghiệm thu công việc khắc phục, sửa chữa của nhà thầu thi công xây dựng và nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xây dựng.

- Xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu cung ứng thiết bị công trình.

## **7. Sản phẩm của tư vấn**

- Các công tác tư vấn, kiểm tra, giám sát cụ thể trên công trường, công tác kiểm tra và xác nhận vào các hồ sơ nghiệm thu chất lượng, khối lượng và tiến độ công trình.

- Các báo cáo liên quan đến nhiệm vụ giám sát, bao gồm: Báo cáo ngày; báo cáo tuần; báo cáo tháng; báo cáo hoàn thành bộ phận/giai đoạn; báo cáo về chất lượng của các đợt thanh toán; Báo cáo sự cố (nếu có); và các báo cáo khác liên quan khi có yêu cầu của chủ đầu tư;

- Khi chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng thì tổ chức, cá nhân thực hiện giám sát thi công xây dựng phải lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo này.

- Trong vòng 05 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu nộp kế hoạch thực hiện cho Chủ đầu tư.

- Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng phải nộp các báo cáo sau cho Chủ đầu tư: Báo cáo tuần, báo cáo tháng, báo cáo giai đoạn. Tiến độ nộp báo cáo:

+ Báo cáo tuần nộp vào chiều thứ hai hàng tuần. Nhà thầu nộp báo cáo gồm các nội dung sau: Các công việc đã thực hiện trong tuần và kết quả đạt được; Tiến độ thực hiện so với tiến độ yêu cầu; Kế hoạch công tác tuần tiếp theo.

+ Báo cáo tháng nộp vào chiều thứ hai của tuần thứ nhất trong tháng. Nhà thầu nộp báo cáo gồm các nội dung sau: Các công việc đã thực hiện trong tháng và kết quả đạt được; Tiến độ thực hiện so với tiến độ yêu cầu; Kế hoạch công tác tháng tiếp theo.

+ Báo cáo giai đoạn nộp ngay sau khi kết thúc một giai đoạn thi công.

+ Báo cáo khác: Khi có các vấn đề phát sinh, Nhà thầu gửi báo cáo cho Bên mời thầu mô tả vấn đề và đề xuất biện pháp xử lý.

- Nội dung chủ yếu của báo cáo bao gồm:

+ Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng;

+ Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

- + Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình;
- + Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có);
- + Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;
- + Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có);
- + Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định;
- + Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định;
- + Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- + Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

#### **8. Các quyền hạn cơ bản của đơn vị tư vấn giám sát trên công trường:**

- Tham gia nghiệm thu, xác nhận công việc, công trình đã hoàn thành thi công xây dựng;
- Yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện đúng thiết kế được phê duyệt và hợp đồng thi công xây dựng đã ký kết; Tư vấn giám sát từ chối nghiệm thu các công tác xây lắp, các giai đoạn xây lắp, việc chạy thử khi không đảm bảo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư. Trường hợp nhà thầu không tuân thủ thì TVGS báo cáo để Chủ đầu tư xử lý vi phạm hợp đồng đối với các nhà thầu;
- Bảo lưu ý kiến đối với công việc giám sát do mình đảm nhận;
- Tạm dừng thi công trong trường hợp phát hiện công trình có nguy cơ xảy ra mất an toàn hoặc nhà thầu thi công sai thiết kế và thông báo kịp thời cho chủ đầu tư để xử lý;
- Đề xuất các biện pháp để xử lý các khiếm khuyết phát hiện trong quá trình thi công xây dựng và chạy thử;
- Từ chối yêu cầu bất hợp lý của các bên có liên quan; Việc từ chối nghiệm thu các công việc của TVGS phải được thể hiện bằng văn bản gửi cho Chủ đầu tư và nhà thầu trong đó nêu rõ lý do từ chối nghiệm thu.
- + Các quyền khác theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

#### **9. Yêu cầu về kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

#### **10. Yêu cầu khác**

- Nhà thầu có trách nhiệm chuẩn bị các thủ tục, tài liệu và hỗ trợ cho các cuộc họp liên quan đến công việc bao gồm: Họp trước khi thi công; các cuộc họp về tiến độ, chất lượng đến hạng mục, công trình; các cuộc họp khác với cơ quan liên quan.

- Nhà thầu có trách nhiệm chuẩn bị các thủ tục, tài liệu và hỗ trợ, phối hợp cùng chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư trong quá trình xin ý kiến, thỏa thuận với các cơ quan/đơn vị có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề trong quá trình thi công.

#### **IV. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Chủ đầu tư sẽ thông báo quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giám sát thi công xây dựng công trình cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu thiết kế xây dựng công trình biết để phối hợp thực hiện.

- Khi phát hiện các sai phạm về chất lượng công trình xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình thì phải buộc nhà thầu dừng thi công và yêu cầu khắc phục hậu quả.

- Chủ đầu tư sẽ cung cấp cho TVGS các thông tin, tài liệu liên quan đến dự án mà Chủ đầu tư có được trong khoảng thời gian sớm nhất theo đề nghị của TVGS.

- Chủ đầu tư sẽ cùng hợp tác với TVGS và tạo điều kiện đến mức tối đa cho TVGS trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Thanh toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho TVGS theo đúng các qui định được thỏa thuận trong hợp đồng được ký giữa Chủ đầu tư với nhà thầu TVGS.

- Thông tin: Chủ đầu tư sẽ trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của TVGS trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản.

- Nhân lực của Chủ đầu tư: Chủ đầu tư có trách nhiệm cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với TVGS.

- Chủ đầu tư sẽ cùng bàn bạc và đi tới thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc của TVGS.

- Chủ đầu tư sẽ cấp biên bản xác nhận việc hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng này cho TVGS khi có yêu cầu. Tuy nhiên tất cả việc phê duyệt hay cấp bất kỳ văn bản nào của Chủ đầu tư không làm giảm trách nhiệm của TVGS trong quá trình thực hiện hợp đồng này.

#### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NHÀ THẦU KHI THAM DỰ THẦU**

- Cung cấp các thông tin, tài liệu hồ sơ đề xuất đảm bảo trung thực, không gian lận. Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu, đơn vị tư vấn thầu phát hiện nhà thầu có hành vi không trung thực thì nhà thầu sẽ bị xử lý theo quy định tại Luật đấu thầu.

- Để đảm bảo quyền lợi của mình, đề nghị nhà thầu trình bày, điền đúng và đầy đủ nội dung trong các trường thông tin kê khai theo các biểu mẫu. Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc kê khai thiếu sót của mình.

- Trình bày rõ ràng từng nội dung, từng mục yêu cầu của Chương III.